

THÔNG TIN ĐỊA PHƯƠNG TRONG DỰ ÁN “NÂNG CAO KHẢ NĂNG SỬ DỤNG MÁY TÍNH VÀ TRUY NHẬP INTERNET TẠI VIỆT NAM”

Nguyễn Thị Bắc, Phó Giám đốc, Dự án BMGF-VN

Tóm tắt: Thông tin địa phương là một nội dung quan trọng trong Dự án “Nâng cao năng lực sử dụng máy tính và truy nhập internet cộng đồng tại Việt nam”. Mục tiêu của hợp phần nội dung web là có được các thông tin phù hợp và dễ truy nhập để phục vụ người dân tại các địa bàn của dự án nói riêng và người dân nói chung trong cả nước. Nhận thức được tầm quan trọng và mối liên quan của Hội thảo “Xây dựng và chia sẻ nguồn lực thông tin địa phương ở dạng số phục vụ bảo tồn di sản và phát triển kinh tế-xã hội”, Ban Quản Lý Dự án BMGF-VN xin chia sẻ một số vấn đề và mối quan tâm trong cùng lĩnh vực. Bài này sẽ đề cập đến các vấn đề: 1) Thông tin chung về dự án; 2) Thông tin địa phương trong ngữ cảnh của Dự án; và 3) Các hoạt động của Dự án liên quan đến việc phát triển và sử dụng thông tin địa phương. Qua hội thảo này, chúng tôi mong học hỏi được nhiều kinh nghiệm bổ ích cho việc xây dựng kế hoạch và kết nối được với nhiều đối tác để triển khai hoạt động này.

THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

Trong 5 năm, 2012 – 2016, Dự án “Nâng cao năng lực sử dụng máy tính và truy nhập internet cộng đồng tại Việt nam” sẽ được triển khai ở 40 tỉnh tại 1.500 điểm BĐVHX và thư viện xã, 400 thư viện tỉnh và huyện. Tổng vốn của dự án là 50.568.362 USD, trong đó 29.998.220 USD từ Bill & Melinda Gates Foundation và 3.639.000 USD từ Microsoft. Vốn đối ứng của phía Việt Nam tương đương 16.931.142 USD.

Dự án này sẽ góp phần nâng cao năng lực phục vụ và cách thức cung cấp thông tin thông qua máy tính và internet cho các thư viện công cộng và điểm BĐVHX với tầm nhìn mới. Dự án tập trung hỗ trợ người dân nghèo, nhóm thiệt thòi và những người sống ở vùng đặc biệt khó khăn có cơ hội được tiếp cận bình đẳng, hiệu quả và bền vững công nghệ thông tin và được hưởng những lợi ích về kinh tế xã hội mà việc tiếp cận với công nghệ thông tin mang lại, từ đó cải thiện được cuộc sống của cá nhân, đồng thời đóng góp được cho gia đình, cho cộng đồng và xã hội.

Dự án có 5 hợp phần chính là:

Công nghệ thông tin – Lắp đặt trang thiết bị với cấu hình phù hợp cho các thư viện công cộng, BĐ-VHX, trung tâm đào tạo của dự án.

Đào tạo – Mở các lớp đào tạo về sử dụng máy tính và internet, các kỹ năng về khai thác thông tin, kinh doanh, phục vụ cộng đồng cho trên 2600 cán bộ thư viện, điểm BĐ-VHX, cán bộ quản lý của 40 tỉnh tham gia dự án.

Truyền thông vận động – Thông qua việc tổ chức các hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm để *truyền thông* đến mọi đối tượng trong xã hội cũng như chính quyền các cấp về lợi ích và hiệu quả của việc ứng dụng CNTT và internet, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ trong việc phát triển kinh tế xã hội, đồng thời *vận động* hỗ trợ cho việc phát triển bền vững các hoạt động của dự án.

Nội dung web – Xây dựng nội dung thông tin trang Web phục vụ cho việc triển khai các hoạt động của dự án và nhất là cung cấp thông tin phù hợp đến các đối tượng trọng điểm của dự án cũng như người dân nói chung trong cả nước.

Đánh giá tác động – Khảo sát và đánh giá hiện trạng ban đầu, xây dựng các tiêu chí đánh giá tác động, thu thập dữ liệu và đánh giá tác động của dự án.

THÔNG TIN ĐỊA PHƯƠNG TRONG NGỮ CẢNH CỦA DỰ ÁN

Có nhiều ý kiến khác nhau về thông tin địa phương từ các tài liệu liên quan như:

- Thông tin địa phương là thông tin cho những người ở tại một địa phương cụ thể, hoặc nội dung cho những người nói cùng một ngôn ngữ hoặc những người từ cùng một nền văn hóa.
- Thông tin được điều chỉnh phù hợp về mặt xã hội, văn hóa, kinh tế, và chính trị đối với một xã hội hoặc một cộng đồng cụ thể và được họ sử dụng.
- Thông tin địa phương là sự diễn đạt kiến thức do cộng đồng địa phương sở hữu và điều chỉnh phù hợp. Cộng đồng địa phương đó được xác định bởi cùng cùng vị trí, văn hóa, ngôn ngữ, hay lĩnh vực kiến thức.

Nhìn chung, thông tin địa phương có thể hiểu là Thông tin “Cho” cộng đồng địa phương, và thông tin “Từ” cộng đồng địa phương. Thông tin “cho” cộng đồng địa phương có khuynh hướng đưa thông tin bên ngoài đến với người dân địa phương hay nói cách khác là cung cấp việc tiếp cận đến kiến thức của người khác. Thông tin “từ” cộng đồng địa phương là sự diễn đạt kiến thức do cộng đồng địa phương sở hữu.

Trong ngữ cảnh của Dự án “Nâng cao năng lực sử dụng máy tính và truy nhập internet công cộng tại Việt nam, thông tin địa phương có thể bao gồm các loại tài liệu là văn bản, hình ảnh, video, bảng biểu, đồ họa, danh mục hoặc dữ liệu khác đã được tạo ra cho đối tượng theo vùng địa lý cụ thể, điển hình là tài liệu theo khu vực địa lý được xuất bản trên websites.

Mối quan tâm hàng đầu của Dự án về nội dung thông tin là việc sử dụng các thông tin phù hợp, nhất là thông tin đóng góp cho việc xóa đói giảm nghèo bằng cách thúc đẩy những cơ hội sinh kế, tạo công ăn việc làm tại địa phương, bằng việc hỗ trợ người dân tự đưa ra quyết định tác động tốt đến cuộc sống của họ và bằng việc đẩy lùi bệnh tật, đói nghèo, giữ gìn và phát huy di sản văn hóa địa phương và quốc gia.

Mối quan tâm khác của Dự án về thông tin địa phương:

- Sự khác nhau giữa “thông tin địa phương” và “thông tin địa phương ở dạng số”.
- Cả TT-TT và Internet hiện đang là phần khá nhỏ trong nhiều biện pháp được sử dụng để tạo ra và giao tiếp thông tin địa phương.
- Có ít thông tin địa phương trên internet: Ít thông tin địa phương trên thực tế? Ít thông tin địa phương ở dạng số hay đã có thông tin này ở dạng số nhưng chưa được nối kết và sẵn sàng trên internet?
- Việc xử lý các loại thông tin khác nhau liên quan đến nông nghiệp, sức khỏe cộng đồng, giáo dục, truyền thông,...
- Cần hiểu biết thấu đáo các vấn đề này trước khi hình thành bất kỳ hoạt động nào.

Các vấn đề này chỉ có thể giải quyết thông qua nỗ lực chung của các đối tác liên quan. Dưới đây là một số hoạt động đang được Ban quản lý Dự án BMGF-Và đặt ra để lập kế hoạch thực hiện.

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN LIÊN QUAN ĐẾN PHÁT TRIỂN VÀ CHIA SẺ THÔNG TIN ĐỊA PHƯƠNG

- Đánh giá nhu cầu thông tin theo các khía cạnh: 1) nhận thức và tình trạng sử dụng hiện thời của người sử dụng (cơ quan, tổ chức, cá nhân); 2) nhu cầu của họ đối với việc truy nhập nội dung web; 3) vai trò của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến Website của dự án. Kết quả đánh giá sẽ giúp cho việc có thêm hiểu biết về các yêu cầu từ bên ngoài liên quan đến khả năng truy cập web và khả năng cung cấp thông tin mở rộng.
- Đánh giá thông tin địa phương, làm cho thông tin sẵn sàng trên mạng, giải quyết các vấn đề về ngôn ngữ địa phương, nối kết với kiến thức truyền thống, xây dựng các kỹ năng điều chỉnh cho phù hợp với địa phương, thu hút vào hoạt động hợp tác, tăng cường quyền sở hữu và sự tham gia địa phương, và bằng việc làm mạnh thêm địa phương và củng cố nền tảng kỹ năng của địa phương.
- Lắp đặt trên 12.000 máy tính và các phần mềm ứng dụng cho các thư viện công cộng và điểm bưu điện văn hóa xã tạo điều kiện cho các hoạt động xây dựng, chia sẻ và sử dụng thông tin địa phương.
- Củng cố hệ thống thông tin liên lạc địa phương, bao gồm cả việc tích hợp công nghệ mới. Khuyến khích việc quy tụ các loại công nghệ.
- Tư vấn và/hoặc phát triển các hệ thống trao đổi và phân phối thông tin địa phương. Điều chỉnh phù hợp kiến thức từ nhiều nguồn cho việc sử dụng tại địa phương.

- Làm việc với thông tin ở dạng điện tử hiện có, tạo mạng lưới các nhà sản xuất và những người trung gian giữa nguồn thông tin và cộng đồng cho việc trao đổi và phân phối thông tin cho sự phát triển.
- Truyền thông cho các mục đích: quảng bá những sáng kiến địa phương trong việc tạo ra hay truyền thông nội dung địa phương xác thực; thúc đẩy mọi hình thức diễn đạt thông tin địa phương cho việc áp dụng và sử dụng của địa phương; thúc đẩy việc tạo và giao tiếp nội dung thông tin ở dạng điện tử cho việc sử dụng tại địa phương và trong cả nước.
- Vận động mọi hình thức cung cấp tài chính khuyến khích cho việc phát triển thông tin địa phương.
- Đào tạo trên trên 2600 cán bộ thư viện và BĐVHX về các kỹ năng làm việc với nội dung số.
- ả ăng cao năng lực của các cơ quan liên quan (ví dụ như Vụ Thư viện, TVQG và Hội Thư viện Việt nam) thông qua sự phối hợp về nhận thức và khả năng sử dụng của nội dung trực tuyến bằng tiếng Việt hiện hành và tiến hành các hoạt động như: xác định các nội dung bằng tiếng Việt đã được xuất bản ở dạng số; xác định các công cụ của mạng xã hội có sẵn cho việc phát triển nội dung của địa phương; xác định các lựa chọn cho việc cải thiện truy nhập vào các nguồn lực số hiện hành; xây dựng kế hoạch phát triển nội dung do người sử dụng tạo ra, ví dụ bằng việc quảng bá và tập huấn các phần mềm phù hợp; Chia sẻ các kinh nghiệm và bài học hay về các sáng kiến phát triển nội dung địa phương từ các nước khác.

KẾT LUẬN :

Xây dựng và chia sẻ nguồn lực thông tin địa phương ở dạng số phục vụ bảo tồn di sản và phát triển kinh tế-xã hội là nhiệm vụ cấp thiết và ý nghĩa. Tầm nhìn của nó đã khá rõ ràng rằng *xây dựng và chia sẻ nguồn lực thông tin địa phương ở dạng số là để phục vụ bảo tồn di sản và phát triển kinh tế-xã hội*. Tuy nhiên, nhiệm vụ này không dễ dàng chút nào.

ả ều chúng ta thực sự mong muốn thực hiện được nhiệm vụ này, chúng ta cần rất nhiều thứ. Chúng ta cần thông tin phù hợp với cách diễn đạt và liên lạc của tri thức bản địa nhu cầu của cộng đồng địa phương để có thể hỗ trợ người dân có được những quyết định làm thay đổi cuộc sống, nắm bắt được các cơ hội phát triển kinh tế xã hội, đối phó với thiên tai. Chúng ta cần những ý tưởng và giải pháp để cung cấp được các cơ hội để người dân địa phương có thể tương tác và giao tiếp với nhau, thể hiện các ý tưởng riêng của mình, kiến thức và văn hóa bằng ngôn ngữ của mình. ả ững người tham gia vào nỗ lực này sẽ cần đến kỹ năng về kỹ thuật sáng tạo và kiến thức để chuyển các ý tưởng sang một cái gì đó có thể phân phối và trao đổi được. Trong khi đó, chúng ta lại có ít người có đủ các năng lực cần thiết để tạo và trao đổi thông tin,

hiện tại cũng rất ít những hướng dẫn cho công tác này, vì vậy sự hợp tác là vô cùng cần thiết để có thể làm được công việc này. Cần phải thúc đẩy tất cả các thành phần cùng làm việc với nhau tại những thời điểm và vị trí thích hợp.

Cám ơn Vụ Thư viện về việc tổ chức hội thảo này để các đồng nghiệp và các đối tác có điều kiện trao đổi các vấn đề cùng quan tâm và xây dựng mối quan hệ hợp tác cho nỗ lực chung này.

Tài liệu tham khảo:

- 1) Vietnam: Social, cultural background to public libraries and other service models, Report for Global Initiatives, 2006.
- 2) Văn kiện Dự án “â ứng cao năng lực sử dụng máy tính và truy nhập internet công cộng tại Việt nam” financed by Bill & Melinda Gates Foundation, 2011.
- 3) www.ipieca.org/.../social-and-economic-development
- 4) groups.itu.int/Default.aspx?tabid=766
- 5) www.npld.eu